

Số: 116 /KH-UBND

Huế, ngày 09 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện năm 2026

Thực hiện Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm, UBND thành phố ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện (sau đây gọi là thanh niên) trên địa bàn thành phố Huế năm 2026 với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, tạo điều kiện cho thanh niên sau khi hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương được tham gia các lớp đào tạo nghề để có được việc làm ổn định, tạo thu nhập cho bản thân.
- Đào tạo nghề thanh niên xuất ngũ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua đào tạo, tạo ra lực lượng lao động có tay nghề, góp phần phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.
- Tạo ra nhiều vị trí làm việc mới để giải quyết việc làm cho người lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp, tăng năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của thành phố trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan.
- Ngành nghề đào tạo phải đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, nhu cầu lao động và chuyển dịch cơ cấu lao động của địa phương.
- Các sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội chủ động xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình đơn vị, tập trung lãnh, chỉ đạo nhằm đạt được các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

II. CHỈ TIÊU, ĐỐI TƯỢNG

1. Chỉ tiêu

Phấn đấu hỗ trợ đào tạo cho trên 500 thanh niên có thể học nghề; gắn kết đào tạo với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, đảm bảo trên 90% thanh niên sau khi đào tạo nghề có việc làm phù hợp và thu nhập ổn định.

2. Đối tượng

Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

được hỗ trợ đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm khi có nhu cầu trong thời hạn 60 tháng kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ, nhiệm vụ và chưa được hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm khác có sử dụng nguồn kinh phí của ngân sách nhà nước kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ, nhiệm vụ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Chính sách hỗ trợ, chương trình đào tạo

a) Chính sách hỗ trợ

- Hỗ trợ đào tạo theo mức thu học phí thực tế của cơ sở đào tạo, tổng mức hỗ trợ không vượt quá 12 tháng mức lương cơ sở.

- Về hỗ trợ tiền ăn, đi lại cho học viên, thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm c, khoản 1, Điều 25 Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm. Cụ thể: Hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí trong thời gian đào tạo là 50.000 đồng/người/ngày; hỗ trợ tiền đi lại cho người lao động từ nơi ở hiện tại đến địa điểm đào tạo theo định mức: 200.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú cách địa điểm đào tạo từ 15km trở lên; 300.000 đồng/người/khóa học đối với người lao động cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cách địa điểm đào tạo từ 5km trở lên.

b) Trình độ đào tạo: Sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng.

c) Thời gian và chương trình đào tạo: Theo hướng dẫn tại các văn bản hợp nhất của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp; số 5828/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 quy định về đào tạo thường xuyên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của Trung ương ban hành mới (nếu có).

d) Tạo điều kiện để thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ được tiếp cận các chính sách về đào tạo nghề, giới thiệu việc làm của Trung ương và địa phương ban hành; tổ chức các hoạt động tư vấn học nghề, việc làm, đào tạo nghề nghiệp; định hướng nghề nghiệp cho thanh niên; hỗ trợ cho vay vốn để giải quyết việc làm, ưu tiên hỗ trợ đối với người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình chính sách để tạo việc làm và sản xuất, kinh doanh sớm ổn định cuộc sống tham gia phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Hồ sơ hỗ trợ đào tạo nghề

a) Giấy đề nghị hỗ trợ (theo Mẫu kèm theo Kế hoạch này).

b) Giấy tờ chứng minh người lao động là thanh niên thuộc đối tượng hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật số 74/2025/QH15 là bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc của một trong các giấy tờ sau đây:

- Quyết định xuất ngũ đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân;

- Quyết định hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình đối với dân quân thường trực;

- Giấy chứng nhận tham gia hoạt động tình nguyện đối với thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

c) Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc của chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng nhận hoàn thành khóa học, trừ trường hợp đặt hàng đào tạo theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025.

d) Hóa đơn hoặc biên lai thu tiền đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, trừ trường hợp đặt hàng đào tạo theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Nghị định Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025.

3. Trình tự, thủ tục hỗ trợ đào tạo nghề

a) Người lao động nộp hồ sơ hỗ trợ đào tạo nghề trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi ở hiện tại, trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hỗ trợ đào tạo nghề, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người lao động quyết định việc hỗ trợ và thanh toán tiền hỗ trợ cho người lao động. Trường hợp không hỗ trợ thì phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

c) Trường hợp đặt hàng đào tạo, căn cứ nhu cầu và số lượng lao động tham gia đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người lao động ký hợp đồng đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng với cơ sở đào tạo theo quy định pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu.

4. Đơn vị đào tạo

Đơn vị đào tạo: Là cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở có tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp có đủ năng lực, điều kiện theo quy định. Các đơn vị tham gia đào tạo nghề cho thanh niên theo hướng dẫn tại các văn bản hợp nhất của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: số 5830/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp; số 5828/VBHN-BLĐTBXH ngày 31/12/2019 quy định về đào tạo thường xuyên và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế của Trung ương ban hành mới và các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; kết thúc khóa học, các học viên đủ điều kiện được cấp chứng chỉ theo quy định.

5. Hỗ trợ giải quyết việc làm

a) Hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Đối tượng hỗ trợ: Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện theo quy định của pháp luật.

- Điều kiện hỗ trợ: Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện đang thường trú tại thành phố.

- Chính sách hỗ trợ: Hỗ trợ vay vốn, hỗ trợ chi phí ban đầu đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

b) Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn tạo việc làm

Thanh niên sắp hoàn thành hoặc sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện theo quy định của pháp luật được hỗ trợ tư vấn chính sách pháp luật về lao động - việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, cung cấp thông tin thị

trường lao động trong và ngoài nước, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn tạo việc làm từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề do ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, theo phân cấp hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm cho thanh niên theo Nghị định số 338/2025/NĐ-CP ngày 25/12/2025 của Chính phủ và các chính sách của thành phố đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn đôn đốc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các đơn vị liên quan triển khai hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên qua thẻ; xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí đào tạo cho những ngành, nghề; trình UBND thành phố phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với các địa phương, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, định hướng, đăng ký nhu cầu học nghề của thanh niên xuất ngũ trở về địa phương.

d) Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường rà soát, tổng hợp dự toán hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu đề xuất UBND thành phố theo quy định.

đ) Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tư vấn học nghề cho thanh niên; giới thiệu việc làm miễn phí, giới thiệu đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng cho thanh niên sau khi hoàn thành khóa học.

e) Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề qua thẻ cho thanh niên theo quy định của pháp luật; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình với cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố, Công an thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn đào tạo nghề, hướng nghiệp, việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ; hàng năm tổng hợp số lượng thanh niên có nhu cầu học nghề, giải quyết việc làm (đã được cấp phát “thẻ học nghề”), lập danh sách gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các xã, phường để tổng hợp.

b) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên qua thẻ tại các đơn vị, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Sở Tài chính

Tham mưu UBND thành phố đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo Luật ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành; phối hợp với

các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra tình hình thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề qua thẻ cho thanh niên đảm bảo theo đúng quy định.

4. Các sở, ngành, đoàn thể thành phố

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền và triển khai thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên.

5. UBND các xã, phường

a) Tuyên truyền, phổ biến, triển khai chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác hỗ trợ đào tạo nghề qua thẻ cho thanh niên.

b) Rà soát, báo cáo số lượng và dự toán hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt, phân bổ kinh phí.

c) Chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ và Công an trong việc tuyên truyền, tư vấn cho thanh niên có nhu cầu học nghề, định hướng đào tạo nghề và giới thiệu việc làm trong và ngoài nước.

d) Chịu trách nhiệm thanh toán tiền hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên sau khi hoàn thành khóa học. Đồng thời, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện ký hợp đồng đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho thanh niên trên địa bàn quản lý.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát đánh giá việc triển khai, thực hiện hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên tại các đơn vị, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn.

6. Trung tâm Dịch vụ việc làm, Sở Nội vụ và doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm

a) Tổ chức tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho thanh niên; tư vấn việc làm cho thanh niên để lựa chọn vị trí việc làm phù hợp với khả năng và nguyện vọng.

b) Đẩy mạnh hoạt động của các phiên giao dịch việc làm, sàn giao dịch việc làm để kết nối người sử dụng lao động với thanh niên có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong và ngoài nước.

7. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Tích cực tham gia tổ chức, triển khai hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên qua thẻ tại cơ sở theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời và hiệu quả; tăng cường tư vấn, giới thiệu việc làm cho thanh niên sau khi hoàn thành khóa học.

b) Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, chứng từ cho học viên thanh niên tham gia đào tạo nghề tại đơn vị nhằm làm thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

c) Tích cực phối hợp với UBND các xã, phường thực hiện ký hợp đồng đặt hàng đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho thanh niên trên địa bàn thành phố.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện **trước ngày 15/3/2026** đảm bảo công

tác hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên được thực hiện kịp thời; định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 25/11** hằng năm để tổng hợp.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch của các sở, ban, ngành và địa phương; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 25/12 hằng năm.**

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện trên địa bàn thành phố Huế năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (*để b/c*);
- UBND thành phố: CT, các PCT;
- Các cơ quan, đơn vị có tên tại mục V;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã.

1. Thông tin cơ bản

- a) Họ và tên:.....
- b) Ngày, tháng, năm sinh:.....
- c) Giới tính:.....
- d) CCCD/CC/Hộ chiếu số: cấp ngày... tháng ...năm ..., cơ quan cấp

- đ) Nơi ở hiện tại ¹:.....
- e) Điện thoại liên hệ (nếu có):.....Email:.....

2. Thông tin về hỗ trợ đào tạo nghề

a) Đối tượng

Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự ☐

Thanh niên hoàn thành nghĩa vụ Công an nhân dân ☐

Thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ☐

b) Thông tin khác

Mã số² (nếu có):.....

Tên đơn vị ³:.....

Ngày, tháng, năm nhập ngũ hoặc tham gia thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội hoặc nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng:.....

Ngày, tháng, năm hoàn thành nghĩa vụ hoặc thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội hoặc nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng:.....

c) Nội dung hỗ trợ

Số tiền đề nghị hỗ trợ:.....

Bao gồm:

- Hỗ trợ đào tạo nghề: đ
- Hỗ trợ tiền ăn, sinh hoạt phí trong thời gian đào tạo: đ
- Hỗ trợ tiền đi lại: đ

(Hồ sơ, chứng từ kèm theo).

d) Hình thức nhận tiền hỗ trợ

Tiền mặt ☐ Chuyển khoản ☐

Trường hợp nhận tiền hỗ trợ thông qua tài khoản ngân hàng, đề nghị chuyển tiền vào tài khoản (tên tài khoản):.....Số tài khoản:..... tại Ngân hàng:.....

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật, chưa từng nhận hỗ trợ đào tạo nghề của chính sách này và chính sách hiện hành khác của Nhà nước.

Trường hợp đã được hỗ trợ, đề nghị ghi rõ lý do tiếp tục đề nghị hỗ trợ⁴:

.....

Nếu sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị quý Cơ quan hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định tại Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày .../.../2025 của Chính phủ.

..., ngày ... tháng ... năm

Người đề nghị

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu, xã/phường/đặc khu, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

² Ghi theo mã số quân nhân đối với bộ đội, công an hoặc mã số trong quá trình tham gia tình nguyện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng (nếu có).

³ Ghi tên đơn vị trước khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc đơn vị thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội hoặc khu kinh tế - quốc phòng.

⁴ Ghi cụ thể: thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, trí thức trẻ tình nguyện sau khi hoàn thành nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng; lao động nông thôn bị mất việc làm do nguyên nhân khách quan.